

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản số: **23/2024/HS-ST**
Ngày: 05 - 02 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hạnh;

Bà Hồ Thị Việt Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 01 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tuấn Q, sinh ngày 19/9/2005 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn W, xã E, huyện R, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Y; vợ, con: Chưa; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2024 đến nay; hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thế U, sinh ngày 29/8/1999 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn W, xã E, huyện R, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn

giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn I và bà Nguyễn Thị O; vợ, con: Chưa; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2024 đến nay; hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*

Ông Nguyễn Văn I, sinh năm 1974;

Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ: Thôn W, xã E, huyện R, Thành phố Hà Nội; đều có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Tuấn Q và Nguyễn Thế U:* Ông Nguyễn Huy P và bà Trần Hồng A - Luật sư của Công ty Luật TNHH S, thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội; ông P có mặt; bà A xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 03/01/2024, tổ công tác đội Cảnh sát kinh tế Công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu vực công khu đô thị D, số 136 F, phường G, quận Bắc Từ Liêm phát hiện Nguyễn Tuấn Q đang xách 02 túi ni lông màu đen có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, tổ công tác phát hiện bên trong 02 túi ni lông có chứa 41 (bốn mươi mốt) ống hình trụ tròn màu đỏ, mỗi ống có kích thước khoảng 4,5 x 12 cm, có tổng khối lượng khoảng 6,29 kg nghi là pháo nổ. Tuấn Q khai đang mang pháo nổ đi giao cho khách mua. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa Tuấn Q về trụ sở làm rõ. Tại trụ sở Công an, Tuấn Q khai sản xuất pháo nổ cùng Nguyễn Thế U.

Vật chứng thu giữ

** Thu giữ của Nguyễn Tuấn Q:*

- 02 túi nilong màu đen, bên trong có chứa 41 ống hình trụ có đường kính khoảng 4,5cm, cao khoảng 12 cm, mỗi đầu có gắn dây dẫn, tổng khối lượng khoảng 6,1 kg, nghi là pháo nổ.

- 01 điện thoại di động Iphone 12 màu xanh đen, đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tuấn Q tại thôn W, xã E, huyện R, Thành phố Hà Nội, cơ quan điều tra không thu giữ gì.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thế U tại thôn W, xã E, huyện R, Thành phố Hà Nội, cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 dao dọc giấy;
- 01 túi giấy có chữ Top Gia;
- 01 ống nhựa màu trắng đường kính khoảng 21 mm, dài khoảng 22 cm;
- 08 vỏ lọ keo 502;
- 01 kéo lưỡi kim loại, tay cầm bọc nhựa màu vàng;
- 01 chiếc đũa;
- 01 lọ nhựa đựng cát;
- 01 cuộn băng dính màu trắng.

Kết luận giám định số 283/KLGD-PC09 ngày 09/01/2024 của M Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: *41 (bốn mươi một) quả hình trụ tròn bọc giấy màu đỏ, kích thước mỗi quả (4,5 x 12)cm, một đầu gắn dây dài 5cm đều là pháo nổ, tổng khối lượng: 6,29 kg.*

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng tháng 12/2023, Nguyễn Tuấn Q có nhu cầu sản xuất pháo nổ để bán kiếm lời do sắp đến tết Nguyên đán. Anh lên mạng Internet để tìm hiểu. Tuấn Q vào Fanpage “Đam mê chế pháo” trên Facebook, thì biết công thức chế pháo nổ (pháo cối) là 300g KCLO₃ + 100g S (lưu huỳnh). Tuấn Q mua các tiền chất KCLO₃ và S (lưu huỳnh) trên trang mạng xã hội. Khoảng đầu tháng 12/2023, Tuấn Q đặt mua KCLO₃ và S (Lưu Huỳnh) trên mạng xã hội (Tuấn Q không nhớ rõ chỗ đặt mua) với giá 350.000 đồng để sản xuất thử pháo. Thời điểm Shipper giao hàng, do Tuấn Q không có ở nhà nên đã nhờ Nguyễn Tiến K, sinh năm 2008, HKTT: thôn L, xã E, huyện R, Thành phố Hà Nội nhận hàng và thanh toán tiền giúp. Do Tuấn Q làm ướm số hóa chất trên nên không sản xuất pháo được. Để bán được pháo, Tuấn Q dùng Facebook “Nguyễn Tuấn Q” đăng bài bán pháo với nội dung “Anh em nào quan tâm inbox”. Ngày 25/12/2023 có Facebook “H” (không xác định nhân thân, lai lịch) nhắn tin cho Tuấn Q hỏi mua 50 quả pháo cối. Hai bên thỏa thuận giá 01 quả pháo cối (chiều cao 12 cm, đường kính 4,5 cm) là 35.000 đồng/quả. Nguyễn Tuấn Q đặt mua 01 kg KCLO₃ giá 150.000 đồng, 500g S (lưu huỳnh) với giá 50.000 đồng (Tuấn Q không nhớ rõ chỗ đặt mua). Ngày 29/12/2023, Tuấn Q mua 500 tờ giấy màu đỏ giá 340.000 đồng để quấn vỏ pháo. Sau khi có giấy, Tuấn Q đã dùng ống nhựa phi 21 (đường kính 21mm) để quấn thành quả pháo hình trụ, đường kính khoảng 4,5 cm, dài 12 cm, dán băng dính bên ngoài. Sau khi quấn hết giấy được 41 vỏ quả pháo tại nhà. Do sợ bố mẹ biết nên Tuấn Q đã đến nhà Nguyễn Thế U (anh em con cô, con cậu với Tuấn Q) nhờ sản xuất pháo tại đây. Thế U đồng ý và bảo mang lên tầng 03 sản xuất. Ngày 31/12/2023, Facebook “H” đã chuyển khoản trước cho Tuấn Q 500.000 đồng vào tài khoản số 0966562XXX của Tuấn Q tại Ngân hàng J. Ngày 01/01/2024, “H” tiếp tục chuyển 500.000 đồng vào tài khoản trên cho Tuấn Q.

Cộng là 1.000.000 đồng. Tối ngày 01/01/2024, Tuấn Q mang 41 vỏ quả pháo, ống nhựa, keo 502, cát, băng dính, dao dọc giấy đến để tại tầng 03 nhà Thế U. Sáng ngày 02/01/2024 có người chuyển KCLO3 và S đến và thu tiền. Khoảng 12 giờ ngày 02/01/2024, Tuấn Q trộn theo tỷ lệ 3KCLO3/1S, trộn xong Tuấn Q mang các vật liệu sản xuất pháo đến nhà Thế U. Tại nhà Thế U, Thế U đã nhét giấy vào đáy quả pháo, cho cát lên mặt đáy và đổ keo 502 cho kín và chặt theo lời hướng dẫn của Tuấn Q. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 03/01/2024, Tuấn Q đến nhà Thế U và tiếp tục lấy thuốc pháo đã trộn sẵn nhồi vào vỏ pháo mà Thế U đã làm xong, cho dây dẫn vào, nhồi cát và đổ keo 502 để bịt lại. Sau đó Tuấn Q cho 41 quả pháo đã sản xuất vào hai túi nilong màu đen và bắt xe đến số 136 F để bán pháo cho “H” như thỏa thuận. Khi Tuấn Q đang đứng chờ để giao pháo cho người mua thì bị Công an quận Bắc Từ Liêm kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng như trên.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tuấn Q và Nguyễn Thế U đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm tội như nêu trên. Tuấn Q khai nếu bán chót lọt sẽ được hưởng lợi khoảng 700.000 đồng và sẽ cho Thế U 200.000 đồng. Thế U khai Tuấn Q hứa cho Thế U 200.000 đồng. Các đối tượng đều khai nếu bán chót lọt sẽ sản xuất pháo và bán tiếp cho khách có nhu cầu mua. Việc Tuấn Q và Thế U sản xuất pháo nổ để bán, gia đình 02 đối tượng không biết.

Đối với Nguyễn Tiến K nhận KCLO3 và S (lưu huỳnh) hộ Nguyễn Tuấn Q nhưng không biết hàng hóa là gì, không biết việc Tuấn Q sản xuất pháo nổ, số hóa chất đó Tuấn Q cũng không sử dụng nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Y (bố mẹ của Nguyễn Tuấn Q), Nguyễn Văn I, Nguyễn Thị O (bố mẹ của Nguyễn Thế U) không biết, không liên quan đến việc Tuấn Q và Thế U sản xuất pháo nổ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người đặt mua pháo sử dụng facebook “H”: Quá trình điều tra xác định chủ tài khoản L số 020043819XXX (tài khoản chuyển tiền cho Nguyễn Tuấn Q) là Nguyễn Thị Z, sinh năm 1993, HKTT: TDP C, V, phường B, quận N, Thành phố Hà Nội. Tại cơ quan Công an, chị Z trình bày: Ngày 31/12/2023, chị Z đang ngồi uống nước thì có 01 nam thanh niên (không xác định nhân thân, lai lịch) đưa cho chị Z 500.000 đồng tiền mặt và nhờ chị Z chuyển tiền đến tài khoản J số 0966562XXX mang tên Nguyễn Tuấn Q. Chị Z không biết nam thanh niên nhờ chị Z chuyển tiền là ai, không biết chuyển tiền nhằm mục đích gì nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra xác định Facebook “H” sử dụng số thuê bao 0878.760.XXX. Tiến hành rút list số điện thoại trên, xác định chủ thuê bao là Nguyễn Hữu M, sinh năm 1999, địa chỉ: xã Q1, huyện W1, Thành phố Hà Nội. Tại cơ quan Công an, anh M khẳng định không biết, không liên quan đến Facebook, Zalo mang tên “H” và số điện thoại 0878.760.XXX. Anh M khẳng định không liên hệ với bất kỳ ai để mua pháo nổ. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý.

Vật chứng thu giữ liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra chuyển cơ quan thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSBLT ngày 19/01/2024, Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn Q và Nguyễn Thế U về tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tuấn Q và Nguyễn Thế U thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của người làm chứng, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đã giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn Q và Nguyễn Thế U về tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Q từ 16 đến 20 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 03/01/2024.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 58 Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế U từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/02/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Thế U cho UBND xã E, huyện R, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Thế U tại phiên tòa nếu bị cáo không bị giam giữ về một tội khác.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 41 quả hình trụ tròn bọc giấy màu đỏ, kích thước mỗi quả (4,5 x 12) cm, một đầu gắn dây dài 05 cm; 01 dao dọc giấy, 01 túi giấy có chữ Top Gia, 01 ống nhựa màu trắng đường kính khoảng 21 mm, dài khoảng 22 cm; 03 vỏ lọ keo 502, 01 kéo lưỡi kim loại tay cầm bọc nhựa màu vàng, 01 chiếc đĩa, 01 lọ nhựa đựng cát, 01 cuộn băng dính màu trắng, 02 túi nilon màu đen.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Truy thu, buộc bị cáo Nguyễn Tuấn Q phải nộp 1.000.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước tiền người đặt mua pháo đã chuyển vào tài khoản của bị cáo.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

** Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn Q, Nguyễn Thế U phát biểu:*

- Đối với bị cáo Nguyễn Thế U: Nhất trí với tội danh và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã đề nghị.

- Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn Q: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây hậu quả; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tuổi đời còn trẻ, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, chưa nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho bị cáo Tuấn Q mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã đề nghị, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp với Luật sư: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn Q nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vì vậy bị cáo chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Luật sư cho rằng bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ. Giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Tuấn Q và Nguyễn Thế U.

Các bị cáo Nguyễn Tuấn Q và Nguyễn Thế U không có ý kiến bổ sung lời bào chữa của Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tuấn Q, Nguyễn Thế U không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo Nguyễn Tuấn Q, Nguyễn Thế U: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Tuấn Q và Thế U khai nhận:

Khoảng 11 giờ ngày 03/01/2024, tại khu vực công khu đô thị D, số 136 F, phường G, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, tổ công tác đội Cảnh sát kinh tế Công an quận Bắc Từ Liêm phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Tuấn Q đang xách 02 túi nilon màu đen bên trong chứa 41 quả pháo nổ có khối lượng 6,29 kg, mục đích để bán. Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Tuấn Q và Nguyễn Thế U là người trực tiếp sản xuất số pháo nổ trên để bán kiếm lời.

Hành vi Nguyễn Tuấn Q mua chất hóa học và các vật liệu khác về, cùng sự giúp sức của Nguyễn Thế U để sản xuất trái phép 6,29 kg pháo nổ, mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của Nguyễn Tuấn Q và Nguyễn Thế U là hành vi sản xuất, buôn bán hàng cấm. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp nội dung bản kết luận giám định, cùng vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định Nguyễn Tuấn Q và Nguyễn Thế U đã phạm vào tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”. Theo kết luận giám định thì Tuấn Q và Thế U đã sản xuất được 6,29 kg pháo nổ, nên Tuấn Q và Thế U đã phạm vào tội quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố các bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong việc sản xuất hàng cấm. Gây mất trật tự trị an tại địa phương. Từ việc sản xuất pháo nổ trái phép là nguyên nhân dẫn đến nhiều vụ việc thuộc pháo bị nổ làm cho nhiều người bị thương tích để lại di tật suốt đời, có nhiều trường hợp dẫn đến tử vong, Nhà nước đã cấm từ rất lâu, nhân dân cả nước rất đồng tình, nhưng các bị cáo vì háms lời mà vẫn cố ý phạm tội, vì vậy phải xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, cá thể hóa trách nhiệm của các bị cáo như sau

[4] Bị cáo Nguyễn Tuấn Q giữ vai trò chủ mưu, là người trực tiếp mua vật liệu về, trực tiếp sản xuất pháo, trực tiếp tiếp liên hệ nhờ Nguyễn Thế U để sản xuất pháo tại nhà Thế U, trực tiếp liên hệ với người mua pháo, trực tiếp mang pháo đi bán, vì vậy Nguyễn Tuấn Q phải chịu mức hình phạt cao.

Bị cáo Nguyễn Thế U, khi Tuấn Q nhờ sản xuất pháo tại nhà của mình, Thế U đồng ý. Thế U còn giúp sức, nhét giấy vào đáy quả pháo, cho cát lên mặt đáy và đổ keo 502 cho kín và chặt theo sự hướng dẫn của Tuấn Q. Hành vi của Thế U ít nguy hiểm hơn so với hành vi của Tuấn Q, vì vậy Thế U phải chịu mức hình phạt thấp hơn hình phạt của Tuấn Q.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

[5.1] Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Tuấn Q, Nguyễn Thế U đều có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Tuấn Q, Nguyễn Thế U không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tuấn Q, Nguyễn Thế U đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo Nguyễn Thế U đã từng tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam; bị cáo Nguyễn Tuấn Q có ông nội, bị cáo Nguyễn Thế U có ông ngoại là người có công với cách mạng (bố bị cáo Tuấn Q là em trai mẹ của bị cáo Thế U); các bị cáo đều có nhân thân tốt, lần đầu bị đưa ra xét xử, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn Q cho rằng bị cáo Tuấn Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tuấn Q là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xong vì hám lời nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù bị cáo chưa bán được pháo cho người khác, nhưng hành vi mua các chất hóa học về trộn với nhau để sản xuất pháo nổ, đây là hành vi nguy hiểm, do vậy bị cáo Tuấn Q không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, ý kiến của Luật sư là không có căn cứ.

[7] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng, bị cáo Nguyễn Tuấn Q giữ vai trò là chủ mưu trong vụ án, hành vi của Nguyễn Tuấn Q là nguy hiểm nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục bị cáo Tuấn Q thành người tốt và phòng ngừa chung tội phạm.

Bị cáo Nguyễn Thế U có nhân thân tốt, giúp sức cho Nguyễn Tuấn Q, bị cáo giữ vai trò thứ yếu, hơn nữa trong vụ án này bị cáo Nguyễn Tuấn Q và Nguyễn Thế U là anh em với nhau (bố của Tuấn Q là em trai mẹ của Thế U), Hội đồng xét xử đã cách ly bị cáo Tuấn Q ra khỏi đời sống xã hội, vì vậy chưa cần phải cách ly bị cáo Thế U ra khỏi đời sống xã hội mà xử bị cáo Thế U hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo thành người tốt, thể hiện chính sách nhân đạo, sự khoan hồng của Nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Thế U đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử, xử bị cáo hình phạt tù nhưng được hưởng án treo, vì vậy sẽ trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Tuấn Q, Nguyễn Thế U phạm tội lần đầu, đều không nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng

41 quả hình trụ tròn bọc giấy màu đỏ, kích thước mỗi quả (4,5 x 12) cm, một đầu gắn dây dài 05 cm, 01 dao dọc giấy, 01 túi giấy có chữ Top Gia, 01 ống nhựa màu trắng đường kính khoảng 21 mm, dài khoảng 22 cm; 03 vỏ lọ keo 502, 01 kéo lưỡi kim loại tay cầm bọc nhựa màu vàng, 01 chiếc đĩa, 01 lọ nhựa đựng cát, 01 cuộn băng dính màu trắng, 02 túi nilon màu đen, là pháo và các vật liệu để sản xuất pháo, không có giá trị sử dụng, sẽ tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 màu đen đã qua sử dụng, hai điện thoại đều không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Nguyễn Tuấn Q và Nguyễn Thế U liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Tuấn Q đã nhận 1.000.000 đồng tiền người mua pháo gửi vào tài khoản của bị cáo, đây là tiền do phạm tội mà có, sẽ truy thu, buộc Nguyễn Tuấn Q phải nộp 1.000.000 đồng này sung vào Ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: **Nguyễn Tuấn Q, Nguyễn Thế U** phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tuấn Q 14** (mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 03/01/2024.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 58 Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thế U 12** (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/02/2024).

Bị cáo bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo. Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thế U nếu Anh không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Thế U cho UBND xã E, huyện R, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 thùng cattong bên trong chứa: 41 quả hình trụ tròn bọc giấy màu đỏ, kích thước mỗi quả (4,5 x 12) cm một đầu gắn dây dài 05 cm được xác định là pháo nổ, bên ngoài có chữ ký của Điều tra viên, Giám định viên và Nguyễn Tuấn Q.

+ 02 túi nilong màu đen; 01 dao dọc giấy, 01 túi giấy có chữ Top Gia, 01 ống nhựa màu trắng đường kính khoảng 21 mm, dài khoảng 22 cm; 03 vỏ lọ keo 502, 01 kéo lưỡi kim loại, tay cầm bọc nhựa màu vàng, 01 chiếc đĩa, 01 lọ nhựa đựng cát, 01 cuộn băng dính màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 12 màu xanh đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 8 màu đen, đã qua sử dụng, cả hai điện thoại đều không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 103/24 lập ngày 22/01/2024 giữa Công an quận Bắc Từ Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội).

Truy thu buộc Nguyễn Tuấn Q phải nộp 1.000.000 đồng (một triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Các bị cáo Nguyễn Tuấn Q và Nguyễn Thế U, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo Nguyễn Tuấn Q và Nguyễn Thế U có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn I, bà Nguyễn Thị O có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm,
Thành phố Hà Nội;
- CCTHADS quận Bắc Từ Liêm,
Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND xã E, huyện
R, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hòa